TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93**/2018/HNGĐ-ST
ngày 28/11/2018
V/v: tranh chấp HNGĐ

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thái

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Đấu – bà Trần Thị Như Hoa

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hồ Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 897/2018/TLST - HNGĐ ngày 05/10/2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2018/QĐXX-ST ngày 02/11/2018 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16/11/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mạnh Thị Ngọc L, sinh năm 1971 - có mặt

Nơi ĐKHKTT: khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Nơi ở: xóm X, xã Ngh, thành phố V, Nghệ An

Bị đơn: ông Võ Hồng L1, sinh năm 1986 – vắng mặt

Nơi ĐKHKTT: khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Nơi ở: xóm X, xã Ngh, thành phố V, Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn là bà Mạnh Thị Ngọc L trình bày: Về tình cảm: Bà L và ông L1 kết hôn với nhau vào ngày 04/12/1993 trên cơ sở tình yêu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố V. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Nay bà L thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không thể sống chung nên xin ly hôn với ông Võ Văn L1 để ổn định cuộc sống.

Về con: Vợ chồng có 03 con chung là Võ Hồng Ng, sinh ngày 31/10/1994; cháu Võ Châu G, sinh ngày 05/07/2000 và cháu Võ Thảo Ng1, sinh ngày 05/04/2010. Nay ly hôn bà L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Thảo Ng1, sinh ngày 05/04/2010

cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Cháu Võ Hồng Ng đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn, ông Võ Hồng L1, tại phiên tòa vắng mặt, nhưng trong quá trình tố tụng ông L1 thừa nhận về thời gian, điều kiện kết hôn như bà L trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, ông L1 thấy tình cảm vợ chồng cũng không còn nên ông đồng ý ly hôn, tuy nhiên ông có nguyện vọng kéo dài thời gian cho qua tết âm lịch 2018 rồi mới giải quyết.

Về con: Vợ chồng có 03 con chung là Võ Hồng Ng, sinh ngày 31/10/1994; cháu Võ Thảo Ng1, sinh ngày 05/04/2010. Nay ly hôn ông L1 có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Võ Hồng Ng, còn giao các con chung gồm cháu Võ Châu G, sinh ngày 05/07/2000 và cháu Võ Thảo Ng1, sinh ngày 05/04/2010 cho bà L cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành.

Về tài sản: ông L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau: Toà án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện các bước tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, yêu cầu khởi kiện là có căn cứ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tình cảm: Cuộc hôn nhân giữa bà Mạnh Thị Ngọc L và ông Võ Hồng L1 được xây dựng trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn, như vậy là hợp pháp cần được bảo vệ. Tuy vậy, vợ chồng chung sống với nhau thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn vợ chồng, tính tình không hợp, hiện tại đã sống ly thân, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc hôn nhân giữa bà Mạnh Thị Ngọc L và ông Võ Hồng L1 trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của Hôn nhân không đạt được. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của bà L là phù hợp pháp luật. Áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà L và được ly hôn với ông L1 là phù hợp với các qui định của pháp luật.

[2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Võ Hồng Ng, sinh ngày 31/10/1994; cháu Võ Châu G, sinh ngày 05/07/2000 và cháu Võ Thảo Ng1, sinh ngày 05/04/2010. Ly hôn bà L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Võ Thảo Ng1, sinh ngày 05/04/2010, ông L1 cũng đồng ý. Xét yêu cầu của các đương sự là chính đáng và phù hợp với các quy định của pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận. Còn đối với cháu Võ Hồng Ng và Võ Châu G đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông L1 do bà L không yêu cầu. Ông L1 có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Hai bên không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: bà Mạnh Thị Ngọc L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28; điều 35, điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự:

[1] Về quan hệ tình cảm: Xử cho bà Mạnh Thị Ngọc L được ly hôn với ông Võ Hồng L1

[2] Về quan hệ con chung: Giao con chung là cháu Võ Thảo Ng1, sinh ngày 05/04/2010 cho bà Mạnh Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông Võ Hồng L1 do bà Lan không yêu cầu. Ông Võ Hồng L1 có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

Đối với cháu Võ Hồng Ng, sinh ngày 31/10/1994 và cháu Võ Châu G, sinh ngày 05/07/2000 đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về quan hệ tài sản: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc bà Mạnh Thị Ngọc L phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, (được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo BL số 0004835 ngày 04/10/2018).

[7] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà Mạnh Thị Ngọc L có quyền kháng báo bản án lên TAND tỉnh Nghệ An, ông Võ Hồng L1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS TP Vinh;
- UBND phường Lê Mao;
- Lưu HS, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu Thái